

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: **69/2023/HSST**

Ngày 31 - 3 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án.

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền
Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Vũ Xuân Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 24 tháng 01 năm 1994 tại: Bắc Giang; HKTT: Tổ dân phố F, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở hiện tại: Xóm L, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Đỗ Văn C (Đã chết); Con bà: Đoàn Thị H1, sinh năm 1972; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Người chứng kiến:* Anh Trần Đức M, sinh năm 1981 *(Có đơn xin vắng mặt).*

Nơi cư trú: Xóm G, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

- *Người tham gia tố tụng khác:* Tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Dương Văn T; 2. ông Nguyễn Thanh H2; 3. ông Nguyễn Thanh B; 4. ông Hoàng Văn Đ - Chiến sỹ Đội cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp -

Công an thành phố T; 5. Ông Trần Văn C1; 6. Ông Hoàng Đức M1 – Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh T (đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 25 phút ngày 22/12/2022, tổ công tác của Công an xã S, thành phố T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm Đ của xã, thì phát hiện 01 người nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người thanh niên này khai tên là Đỗ Văn H. Quá trình kiểm tra, H tự giác giao nộp từ trong túi áo khoác phía trước, bên trái H đang mặc ra 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, H khai nhận đó là ma túy Heroine, do H mua mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của H3 khối lượng là 0,131 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng, niêm phong vào bì ký hiệu H1 gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 98/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,131 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn H khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/12/2022, H đi xe buýt từ xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực cổng trường Cao đẳng C2 mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy màu trắng, với số tiền là 100.000 đồng. Mua xong, H cất gói ma túy vào trong túi áo khoác phía trước, bên trái H đang mặc rồi đi bộ về phía đường dân sinh tìm nơi sử dụng ma túy. Khi H đi đến khu vực xóm Đ, xã S, thành phố T thì bị tổ công tác của Công an xã S, T, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Đỗ Văn H phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: - 01 bì niêm phong kí hiệu H1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSTPTN, ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên , tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Hữu

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức việc tàng trữ ma túy là sai trái, bị cáo muốn được sửa đổi và xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo , người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn H tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác , Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận : Hồi 09 giờ 25 phút ngày 22/12/2022 tại khu vực xóm Đ, xã S, thành phố T, Đỗ Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,131 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác của Công an xã S, T bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,131 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Bản cáo trạng số 247/VKSTPTN ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên

đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội thì bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự gì. Nhưng bị cáo không biết phát huy bản chất của người lao động để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[5] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy - 01 bì niêm phong kí hiệu H1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với số ma túy đã thu giữ, Đỗ Văn H khai mua của 01 người đàn ông không quen biết ở khu vực gần cổng trường Cao đẳng C2. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Các Điều 329, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2.2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn H 15 (mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: - Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong kí hiệu H1 bên trong chứa 0,128 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 258, ngày 14/3/2023 giữa Công an thành phố T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chính

